

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 10/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Phan Nam Định

Bà: Võ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Minh H (tên gọi khác: R), sinh năm: 1991 tại thị xã A, tỉnh G. Nơi cư trú: 131 H, tổ 5, phường S, thị xã A, tỉnh G; Nghề nghiệp: Thợ xây. Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Mạnh Ph, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; có vợ là Ksor H'U, sinh năm 1995; có 02 người con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/8/2021 đến ngày 19/8/2021. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/8/2021 đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nay Kh, sinh năm: 1997 tại thị xã A, tỉnh G. Nơi cư trú: Tổ 10, phường Đ, thị xã A, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Siu Klem (đã chết) và bà Nay H'Nhem, sinh năm 1969; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2021 đến ngày 20/8/2021. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/8/2021 đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:* Viễn thông G

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Ông Nguyễn Văn Thành, - Giám đốc Trung tâm viễn thông VNPT khu vực A - I - Phú Thiện.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Đ, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Đặng Mạnh Ph, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Tổ 5, phường S, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

** Người phiên dịch:* Bà Ksor H' Bloan

Địa chỉ: Thôn Đăk Chá, xã Ia Mron, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2021, Đặng Minh H rủ Nay Kh đi lấy dây cáp điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài, Kh đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở Kh đến trung tâm hành chính huyện I. H phát hiện bên trái đường có dây cáp điện thoại của Trung tâm viễn thông khu vực A- I- Phú Thiện. H dừng xe vào lề đường, rồi cùng Kh đi bộ đến chỗ dây cáp điện thoại. H và Kh dùng tay kéo nhưng không được nên H lái xe chở Kh đi mua 01 cửa sắt cầm tay để cửa dây cáp được 100m, Kh dùng tay kéo và cuộn tròn được 03 cuộn. Sau đó, H và Kh chở 01 cuộn dây đi về hướng xã Pờ Tó cách vị trí cắt dây cáp khoảng 01km, rẽ vào khu đất trống bên trái đường và đốt vỏ nhựa bên ngoài để lấy lõi đồng. Đốt xong, H lấy 01 bao màu trắng để bỏ dây đồng vào, khi đang chở đi cất giấu thì bị lực lượng Công an phát hiện và tạm giữ 18kg dây đồng; 02 cuộn dây cáp có ký hiệu SACOM 02/2007 200x2x0.4 bên trong gồm (100x2) dây đồng, mỗi dây có đường kính 0.4mm, bên ngoài được bọc vỏ nhựa màu đen, đường kính 03cm, một cuộn nặng 21kg, một cuộn nặng 20kg (có tổng chiều dài 50m); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, số khung 073720, số máy 396632, không có biển số; 01 cửa sắt cầm tay

(không gắn lưỡi cưa) dài khoảng 50cm; 02 lưỡi cưa sắt (chiều dài 30cm); 01 bật lửa ga màu xanh lục nhãn hiệu “viva” Giang Đạt Thành; 01 bao tải màu trắng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 636/KL-HĐĐG ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện I kết luận:

+ 50m (khối lượng 41kg) dây cáp điện thoại có giá trị là 2.870.000 đồng.

+ 18kg dây đồng có giá trị là 2.700.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại: 5.570.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G, truy tố bị cáo Đặng Minh H, Nay Kh về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Đặng Minh H, Nay Kh phạm tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 10/8/2021 đến ngày 19/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nay Kh từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 11/8/2021 đến ngày 20/8/2021.

Về vật chứng:

Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 cưa sắt cầm tay (không gắn lưỡi cưa) dài khoảng 50cm; 02 lưỡi cưa sắt (chiều dài 30cm, 01 bật lửa ga màu xanh lục nhãn hiệu “viva” Giang Đạt Thành; 01 bao tải màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn Thành – Giám đốc người đại diện theo ủy quyền của Viễn thông G đã nhận lại 18kg dây đồng; 02 cuộn dây cáp nhãn hiệu SACOM 02/2007 200x2x0.4 bên trong gồm (100x2) dây đồng, mỗi dây có đường kính 0.4mm, bên ngoài được bọc vỏ nhựa màu đen, đường kính 03cm, có tổng chiều dài 50m (khối lượng 41kg) và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người bị hại: Có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/8/2021, Đặng Minh H rủ Nay Kh đi trộm cắp dây cáp điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài, Kh đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở Kh đến trung tâm hành chính huyện I dùng cưa sắt cầm tay, cưa và trộm cắp được 100m dây cáp điện thoại, trị giá 5.570.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đặng Minh H, Nay Kh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo Đặng Minh H, Nay Kh đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, cũng như tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều hành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của các bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận mức hình phạt thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị.

[4] Về ý kiến của bị hại: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo Đặng Minh H, Nay Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đặng Minh H (tên gọi khác: R), Nay Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh H (tên gọi khác: R) 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ trước đây từ ngày 10/8/2021 đến ngày 19/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nay Kh 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ trước đây từ ngày 11/8/2021 đến ngày 20/8/2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cửa sắt cầm tay (không gắn lưới cửa) dài khoảng 50cm; 02 lưới cửa sắt (chiều dài 30cm); 01 bật lửa ga màu xanh lục nhãn hiệu “viva” Giang đặt thành; 01 bao tải màu trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2021 giữa công an huyện I và Chi cục thi hành án dân sự huyện I.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đặng Minh H(tên gọi khác: R), Nay Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 10/01/2022). Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng

đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G.
- VKSND tỉnh G.
- VKSND huyện I.
- CA huyện I.
- Chi cục THADS huyện I.
- Bị cáo, người bị hại
- Người có QLNVLQ đến vụ án.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Thịnh